

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 54/2023/HS-ST
Ngày: 17- 11 -2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Ngọc Vân Tùng

Ông Võ Chí Tình

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ Lăng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:

Ông Huỳnh Quang Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 28/02/2001, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: khóm 7, phường 7, thành phố Trà V, tỉnh Trà V; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Khmer; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Trung T, sinh năm 1973 và bà Thạch Thị V, sinh năm 1983; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo bị tạm giữ ngày 02/10/2023 sau đó khởi tố chuyển tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Nguyễn Trung T, sinh năm, sinh năm 1973 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: khóm 7, phường 7, thành phố Trà V, tỉnh Trà V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nhu cầu sử dụng ma túy, vào khoảng 21 giờ 45 ngày 02/10/2023 bị cáo Nguyễn Hoàng N điều khiển xe mô tô biển số 84C1 – 145.38, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius đến khu vực phố ẩm thực thuộc khóm 8, phường 7, thành phố Trà V tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, bị cáo gặp một người đàn ông không rõ họ tên địa chỉ ở ngoài đường và hỏi mua 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, bị cáo cầm tép ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô trên đường tìm nơi sử dụng. Khi đến hẻm nhựa thuộc khóm 10, phường 7, thành phố Trà V thì bị lực lượng Công an thành phố Trà V tuần tra nghi vấn yêu cầu kiểm tra và phát hiện bị cáo đang cầm 01 tép ma túy trên tay trái giao nộp cho lực lượng Công an.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà V, tỉnh Trà V tiến hành trưng cầu giám định chất ma túy tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà V. Tại Bản Kết luận giám định số: 731/KL-KTHS ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà V kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 đoạn ống nhựa được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là Ma túy; Loại: Methamphetamine; tổng khối lượng: 0,1175 gam.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 đoạn ống nhựa trong suốt, hàn kín hai đầu, kích thước 3,5cm x 01cm, bên trong có chứa tinh thể rắn (nghi là chất ma túy).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 84C1 – 145.38, số máy 5C6K071011, số khung RLCS5C6K0DY071006

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không rõ họ tên, địa chỉ của đối tượng ở đâu, Cơ quan điều tra không thể tiến hành xác minh đối tượng được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Xử lý vật chứng: Đối với ông Nguyễn Trung T là người đứng tên sở hữu xe mô tô biển số 84C1 – 145.38, ngày 02/10/2023, bị cáo mượn xe để làm phương tiện đi mua ma túy thì ông T không biết nên trả lại xe cho ông Thu theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 51/CT-VKS-HS ngày 30/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà V đã truy tố Nguyễn Hoàng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N từ 01 năm đến 02 năm tù. Đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Hoàng N đã khai nhận: Vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 02/10/2023 bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius biên số 84C1-145.38 đến khu vực phố ẩm thực thuộc khóm 8, phường 7, thành phố Trà Vinh mua 01 tép ma túy đá với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) của một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ. Sau khi mua được ma túy bị cáo điều khiển xe trên đường đi tìm nơi sử dụng thì bị Công an thành phố Trà V bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hoàng N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà V đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, ma túy là chất gây nghiện rất độc hại, nó không chỉ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, khả năng tham gia lao động, học tập, đến sự phát triển bình thường về trí tuệ của người sử dụng, mà nó còn làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác rất nguy hiểm. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến an ninh trật tự địa phương mà còn xâm phạm nghiêm trọng đến pháp luật hình sự. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhắc nhở phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo chưa tiến án, tiền sự; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Trung T vắng mặt tại phiên tòa đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5] Về vật chứng: 01 phong bì có dán giấy niêm phong 731/M ngày 06/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh. Nghĩ nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2023.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Trung T không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì có dán giấy niêm phong 731/M ngày 06/10/2023 có các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M, Lê Dương T và dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà V.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng N nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai; báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Sỹ

